

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH

BIÊN BẢN KIỂM KÊ

Năm 2022

Mẫu số: C53-HD

(Ban hành theo thông tư số 10/2017/TT-BT ngày 10/10/2017 của Bộ Tài Chính)

Số BB: 142/159

Thời điểm kiểm kê: Ngày Tháng Năm

Ban kiểm kê gồm:

- Bà: Nguyễn Thị Thu Cúc Chức vụ: Chủ tịch HD kiểm kê TS Đơn vị: Ban giám hiệu
- Ông: Trần Đình Luân Chức vụ: Ủy viên HD kiểm kê TS Đơn vị: Phòng Quản trị và Đầu tư
- Ông: Hoàng Việt Dũng Chức vụ: Ủy viên HD kiểm kê TS Đơn vị: Phòng Kế hoạch - Tài chính
- Ông: Trần Đình Diệu Chức vụ: Ủy viên HD kiểm kê TS Đơn vị: Phòng Kế hoạch - Tài chính
- Ông/bà: *Trần Văn Bình* Chức vụ: Đơn vị: *KT-TN*
- Ông/bà: *Lê Thị Ngọc* Chức vụ: Đơn vị: *KT-TN*
- Ông/bà: Chức vụ: Đơn vị:
- Ông/bà: Chức vụ: Đơn vị:

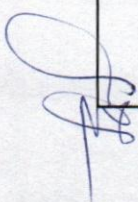
Đã kiểm kê TSCĐ và tài sản khác tại: Tổ Vật Lý - D1103 (10609), kết quả như sau:

STT	Tên tài sản	Mã tài sản	Mã tài sản mới	Ngày tăng	Vị trí	SLSS	SL/TT	Ghi chú
1	Bàn quang học loại tổ ong chống rung Thorlabs PFA52504 MB60120/M 2016	10609.00.030000.001	6863	30/12/2021	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 1 Phòng D1 103	1	1	
2	Hệ Laser rắn	10609.00.030000.002	6864	30/12/2021	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 1 Phòng D1 103	1	1	
3	Hệ Boxcar và giao diện máy tính	10609.00.030000.003	6865	30/12/2021	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 1 Phòng D1 103	1	1	
4	Bàn quang học	10609.00.030000.004	6866	30/12/2021	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 1 Phòng D1 103	1	1	

[Signature]

5	Bộ máy đo bước sóng Laser	10609.00.030000.005	6867	30/12/2021	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 1 Phòng D1 103	1	✓	
6	Bộ đo CS và năng lượng xung của chùm laser	10609.00.030000.006	6868	30/12/2021	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 1 Phòng D1 103	1	✓	
7	Máy rửa siêu âm	10609.00.030000.007	6869	30/12/2021	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 1 Phòng D1 103	1	✓	
8	Cân phân tích 4 số lẻ	10609.00.030000.008	6870	30/12/2021	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 1 Phòng D1 103	1	✓	
9	Hệ laser màu điều hướng bước sóng laser	10609.00.030000.009	6871	30/12/2021	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 1 Phòng D1 103	1	✓	
10	Hệ laser màu mini	10609.00.030000.010	6872	30/12/2021	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 1 Phòng D1 103	1	✓	
11	Kính phân cực	10609.00.030000.011	6873	30/12/2021	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 1 Phòng D1 103	1	✓	
12	Nguồn một chiều	10609.00.030000.012	6874	30/12/2021	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 1 Phòng D1 103	1	✓	

13	Nguồn một chiều	10609.00.030000.013	6875	30/12/2021	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 1 Phòng D1 103	1	1		
14	Monochromator	10609.00.030000.014	6876	30/12/2021	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 1 Phòng D1 103	1	1		
15	Chân đế, thanh đỡ, lái, chùm tia mặt bàn HQ	10609.00.030000.015	6877	30/12/2021	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 1 Phòng D1 103	1	1		
16	Bộ chuyển đổi các đầu kết nối	10609.00.030000.016	6878	30/12/2021	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 1 Phòng D1 103	1	1		
17	Bình khí trơ	10609.00.030000.017	6879	30/12/2021	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 1 Phòng D1 103	1	1		
18	Máy bơm chân không (Vacuum pump)	10609.00.030000.018	6880	30/12/2021		1	1		
19	Bộ lò rung 3 ngăn có điều khiển	10609.00.030000.019	6881	30/12/2021	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 1 Phòng D1 103	1	1		
20	Hệ kết nối và điều khiển chân không t	10609.00.030000.020	6882	30/12/2021	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 1 Phòng D1 103	1	1		



21	Bàn thí nghiệm phòng QH-QP	10609.00.030000.021	6883	30/12/2021	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 1 Phòng D1 103	1	✓	
22	Bàn thí nghiệm mặt đá	10609.00.030000.022	6884	30/12/2021	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 1 Phòng D1 103	1	✓	
23	Bàn thí nghiệm mặt đá	10609.00.030000.023	6885	30/12/2021	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 1 Phòng D1 103	1	✓	
24	Bàn thí nghiệm mặt đá	10609.00.030000.024	6886	30/12/2021	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 1 Phòng D1 103	1	✓	
25	Hệ laser diode điều hướng bước sóng	10609.00.030000.025	6887	30/12/2021	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 1 Phòng D1 103	1	✓	
26	Hệ laser phát xung điều hướng bước sóng	10609.00.030000.026	6888	30/12/2021	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 1 Phòng D1 103	1	✓	
27	Đồng hồ đo chân không	10609.00.030000.027	6889	30/12/2021	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 1 Phòng D1 103	1	✓	
28	Van đóng/ mở có độ chân không cao	10609.00.030000.028	6890	30/12/2021	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 1 Phòng D1 103	1	✓	

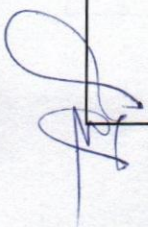
29	Van dò điều chỉnh được độ rò	10609.00.030000.029	6891	30/12/2021	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 1 Phòng D1 103	1	✓		
30	Modul huỳnh quang	10609.00.030000.030	6892	30/12/2021	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 1 Phòng D1 103	1	✓		
31	Hệ bẫy quang học	10609.00.030000.031	6893	30/12/2021	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 1 Phòng D1 103	1	✓		
32	Hệ máy phát thông số được bơm bởi Laser rắn	10609.01.030000.001	6894	30/12/2021	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 1 Phòng D1 103	1	✓		
33	Máy tính Dell optiplex 3020 MT	10609.01.030104.001	6895	30/12/2021	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 1 Phòng D1 103	1	✓		
34	Máy tính HP Compaq dc5800	10609.02.030000.001	6897	30/12/2021	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 1 Phòng D1 103	1	✓		
35	Máy tính HP Compaq dc5800	10609.02.030000.002	6898	30/12/2021	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 1 Phòng D1 103	1	✓		
36	Bộ chặn chùm tia Laser Model: BT610	10609.06.030000.001	6899	30/12/2021	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 1 Phòng D1 103	1	✓		

37	Bộ chặn chùm tia laser Model: BT610	10609.06.030000.002	6900	30/12/2021	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 1 Phòng D1 103	1	1	
38	Bộ chặn chùm tia laser Model: BT610	10609.06.030000.003	6901	30/12/2021	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 1 Phòng D1 103	1	1	
39	Bộ chặn chùm tia laser Model: BT610	10609.06.030000.004	6902	30/12/2021	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 1 Phòng D1 103	1	1	
40	Bộ chặn chùm tia laser Model: BT610	10609.06.030000.005	6903	30/12/2021	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 1 Phòng D1 103	1	1	
41	Bộ đầu đo công suất chùm laser năng lượng cao Model: 7Z02722	10609.06.030000.006	6904	30/12/2021	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 1 Phòng D1 103	1	1	
42	Bộ hiển thị đầu đo xung năng lượng Nova Display Model: 7Z01500	10609.06.030000.007	6905	30/12/2021	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 1 Phòng D1 103	1	1	
43	Kính bảo vệ mắt khi làm việc với laser Model: LG1-LG4	10609.06.030000.008	6906	30/12/2021		1	1	
44	Kính bảo vệ mắt khi làm việc với laser Model: LG1-LG4	10609.06.030000.009	6907	30/12/2021	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 1 Phòng D1 103	1	1	

45	Kính bảo vệ mắt khi làm việc với laser Model: LG1-LG4	10609.06.030000.010	6908	30/12/2021	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 1 Phòng D1 103	1	✓		
46	Kính bảo vệ mắt khi làm việc với laser Model: LG1-LG4	10609.06.030000.011	6909	30/12/2021	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 1 Phòng D1 103	1	✓		
47	Bàn quang học chống rung	10609.06.030000.012	6910	30/12/2021	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 1 Phòng D1 103	1	✓		
48	Đèn Hollow cathode Model: HC010	10609.06.030000.014	6912	30/12/2021	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 1 Phòng D1 103	1	✓		
49	Đèn Hollow cathode Model: HC010	10609.06.030000.015	6913	30/12/2021		1	✓		
50	Đèn Hollow cathode Model: HC010	10609.06.030000.016	6914	30/12/2021	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 1 Phòng D1 103	1	✓		
51	Gương lưỡng sắc Model: DMSP805	10609.06.030000.017	6915	30/12/2021	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 1 Phòng D1 103	1	✓		
52	Gương lưỡng sắc Model: DMSP805	10609.06.030000.018	6916	30/12/2021	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 1 Phòng D1 103	1	✓		

53	Bộ điều khiển quang học 3 chiều Model: MAX313D/M	10609.06.030000.019	6917	30/12/2021	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 1 Phòng D1 103	1	✓	
54	Bộ điều khiển quang học 3 chiều Model: MAX313D/M	10609.06.030000.020	6918	30/12/2021	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 1 Phòng D1 103	1	✓	
55	Bộ điều khiển quang học 3 chiều Model: MAX313D/M	10609.06.030000.021	6919	30/12/2021	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 1 Phòng D1 103	1	✓	
56	Bộ điều khiển quang học 3 chiều Model: MAX313D/M	10609.06.030000.022	6920	30/12/2021	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 1 Phòng D1 103	1	✓	
57	Giao thoa kế Fabry-Perot	10609.06.030000.023	6921	30/12/2021	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 1 Phòng D1 103	1	✓	
58	Bàn quang học chống rung, dạng tổ ong WN01VD	10609.06.030000.024	6922	30/12/2021	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 1 Phòng D1 103	1	✓	
59	Bàn quang học chống rung, dạng tổ ong WN01VD	10609.06.030000.025	6923	30/12/2021	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 1 Phòng D1 103	1	✓	
60	Dao động ký điện tử 200MHz, 2 kênh TDS2022C	10609.06.030000.026	6924	30/12/2021	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 1 Phòng D1 103	1	✓	

61	TN phân tích phổ của các nguồn sáng bằng CCD đơn giản.	10609.06.030000.027	6925	30/12/2021	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 1 Phòng D1 103	1	1		
62	Máy tính xách tay Dell (TN phân tích phổ của các nguồn sáng)	10609.06.030000.028	6926	30/12/2021	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 1 Phòng D1 103	1	1		
63	Bộ đo và hiển thị nhiệt độ.	10609.06.030000.029	6927	30/12/2021		1	1		
64	Đồng hồ đo điện đa năng. Hãng LD Didactic - Đức	10609.06.030000.030	6928	30/12/2021		1	1		
65	Đồng hồ đo điện đa năng. Hãng LD Didactic - Đức	10609.06.030000.031	6929	30/12/2021	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 1 Phòng D1 103	1	1		
66	Đồng hồ đo điện đa năng. Hãng LD Didactic - Đức	10609.06.030000.032	6930	30/12/2021	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 1 Phòng D1 103	1	1		
67	Đồng hồ đo điện đa năng. Hãng LD Didactic - Đức	10609.06.030000.033	6931	30/12/2021	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 1 Phòng D1 103	1	1		
68	Bộ phụ kiện cơ học Mỹ: gồm 108 dụng cụ. Thorlab - Mỹ	10609.06.030000.034	6932	30/12/2021	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 1 Phòng D1 103	1	1		

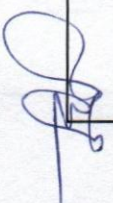


69	Bộ phụ kiện cơ học TQ. Beijing Winner	10609.06.030000.035	6933	30/12/2021	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 1 Phòng D1 103	1	1	
70	Bộ phụ kiện quang học - Mỹ: gồm 57 dụng cụ. Thorlab - Mỹ	10609.06.030000.036	6934	30/12/2021	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 1 Phòng D1 103	1	1	
71	Bộ phụ kiện quang học - TQ. Beijing Winner	10609.06.030000.037	6935	30/12/2021	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 1 Phòng D1 103	1	1	
72	Phụ kiện quang học: Bộ 10 gương, đường kính #1", 400-750 nm	10609.06.030000.038	6936	30/12/2021	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 1 Phòng D1 103	1	1	
73	Hệ thống bảo vệ TB Quang học, quang phổ (ống bảo vệ 02+ ống dẫn nước 02 + bộ che đẩy 09)	10609.06.030000.039	6937	30/12/2021	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 1 Phòng D1 103	1	1	
74	Điều hòa LG 12000 BTU	10609.10.030000.001	6938	30/12/2021	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 1 Phòng D1 103	1	0	Thanh lý
75	Điều hòa LG 18000 BTU	10609.10.030000.002	6939	30/12/2021	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 1 Phòng D1 103	1	0	Thanh lý
76	Bộ thí nghiệm về phép đo lượng tử không tương tác EDU-BT1/M	10609.10.030000.004	6941	30/12/2021	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 1 Phòng D1 103	1	1	

	Bộ thí nghiệm phân tích phổ của các nguồn sáng khác nhau EDU-SPEB1/M	10609.10.030000.005	6942	30/12/2021	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 1 Phòng D1 103	1	1	
78	Bộ thí nghiệm về giao thoa học hiện đại M11-A	10609.10.030000.006	6943	30/12/2021	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 1 Phòng D1 103	1	1	
79	Bộ thí nghiệm kiểm chứng lý thuyết lượng tử bằng giao thoa EDU-QE1/M	10609.10.030000.007	6944	30/12/2021	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 1 Phòng D1 103	1	1	
80	Camera ghi tốc độ cao MC1363	10609.10.030000.008	6945	30/12/2021	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 1 Phòng D1 103	1	1	
81	Bộ thu thập dữ liệu DAQ Card NI USB-6212	10609.10.030000.009	6946	30/12/2021	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 1 Phòng D1 103	1	1	
82	Mạch khuếch đại 2 kênh riêng biệt. TCH002	10609.10.030000.010	6947	30/12/2021	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 1 Phòng D1 103	1	1	
83	Nguồn cấp cho mạch khuếch đại PS-12DC-EU (cả cấp cấp nguồn và 10 cấp đồng trục; khớp và cấp c	10609.10.030000.011	6948	30/12/2021	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 1 Phòng D1 103	1	1	
84	Bộ đo công suất laser SI30A	10609.10.030000.012	6949	30/12/2021	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 1 Phòng D1 103	1	1	

85	Bộ bảo vệ hệ thiết bị thống kìm quang học: XE25C6D	10609.10.030000.013	6950	30/12/2021	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 1 Phòng D1 103	1	✓	
86	Bộ Cuvet chất màu 40mm. RDFC40	10609.10.030000.014	6951	30/12/2021	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 1 Phòng D1 103	1	✓	
87	Bộ Cuvet chất màu 20mm. RDFC20	10609.10.030000.015	6952	30/12/2021	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 1 Phòng D1 103	1	✓	
88	Bộ kit các chân đế, thanh đỡ và phụ kiện cơ khí. ESK03/M	10609.10.030000.016	6953	30/12/2021	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 1 Phòng D1 103	1	✓	
89	Các chân nối cơ khí ESK01/M và kẹp giữ các thanh đỡ 10 SWC; 10 RA90/M	10609.10.030000.017	6954	30/12/2021	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 1 Phòng D1 103	1	✓	
90	Kính phân cực loại Glan-Thomson. GTH5M-A	10609.10.030000.018	6955	30/12/2021	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 1 Phòng D1 103	1	✓	
91	Kính phân cực loại Glan-Thomson. GTH5M-A	10609.10.030000.019	6956	30/12/2021	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 1 Phòng D1 103	1	✓	
92	Bộ kit các loại thấu kính. ESK53-A	10609.10.030000.020	6957	30/12/2021	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 1 Phòng D1 103	1	✓	

93	Bộ kit các loại thấu kính aromatic. ESK50-A	10609.10.030000.021	6958	30/12/2021	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 1 Phòng D1 103	1	✓		
94	Bộ thí nghiệm về laser rắn được bơm bằng laser diode LE01-50	10609.10.030000.022	6959	30/12/2021	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 1 Phòng D1 103	1	✓		
95	Bộ thí nghiệm đo cấu trúc siêu tinh thể của nguyên tử bằng kỹ thuật phổ hấp thụ bảo hòa DLSI-A	10609.10.030000.023	6960	30/12/2021	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 1 Phòng D1 103	1	✓		
96	Laser phát liên tục Sacher Lasertechnik- Đức Model: TEC-520- 0780-100-M	10611.09.031001.001	6961	30/12/2021	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 1 Phòng D1 103	1	✓		
97	Máy đo bước sóng laser Bristol- Mỹ Model: 821B-VIS kèm máy xách tay ASUS F555LF	10611.09.031001.002	6962	30/12/2021	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 1 Phòng D1 103	1	✓		
98	Lăng kính Thorlabs- Mỹ Model: BB1-E02-10	10611.09.031001.003	6963	30/12/2021	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 1 Phòng D1 103	1	✓		
99	Giao thoa kế Light Machinery- Canada Model: OP7677-3	10611.09.031001.004	6964	30/12/2021	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 1 Phòng D1 103	1	✓		
100	Bộ kit các thanh đỡ quang học Thorlabs- Mỹ Model ESK03/M	10611.09.031001.005	6965	30/12/2021	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 1 Phòng D1 103	1	✓		



101	Bộ kit các linh kiện treo các thiết bị quang Thorlabs- Mỹ Model ESK05/M	10611.09.031001.006	6966	30/12/2021	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 1 Phòng D1 103	1	1	
102	Bàn quang học chống rung- Beijing W.O.I - Trung Quốc Model: WN01VD2400x1500x200	10611.09.031001.007	6967	30/12/2021	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 1 Phòng D1 103	2	2	
103	Bộ tích hợp Boxcar Standford- Mỹ Model: SR250	10611.09.031001.008	6968	30/12/2021	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 1 Phòng D1 103	1	1	
104	Dao động ký điện tử số Tektronix- Mỹ Model: MDO3102	10611.09.031001.009	6969	30/12/2021	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 1 Phòng D1 103	1	1	
105	Photodiode Hamamatsu- Nhật Model: G4176-03	10611.09.031001.010	6970	30/12/2021	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 1 Phòng D1 103	5	5	
106	ống nhân quang điện Hamamatsu- Nhật Model: R12896	10611.09.031001.011	6971	30/12/2021		2	2	
107	Đèn Hollow cathode Hamamatsu- Nhật Model: L233-29NB	10611.09.031001.012	6972	30/12/2021		5	5	
108	Bộ đo năng lượng và công suất Thorlabs- Mỹ Model: PM100D và S470C	10611.09.031001.013	6973	30/12/2021		1	1	

109	Bộ chuyển đổi đầu nối chân không	10611.09.031001.014	6974	30/12/2021			1	2	
110	Kính thiên văn cỡ nhỏ 50 mm	10609.00.110000.001	10061	30/12/2021	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 1 Phòng D1 103		5	5	
111	Máy biến áp một pha 10KVA	10609.00.110000.002	10062	30/12/2021	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 1 Phòng D1 103		1	2	
112	Bàn quang học, SI	10609.00.110000.003	10063	30/12/2021	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 1 Phòng D1 103		1	2	
113	Giá quay buồng kính phân cực	10609.00.110000.004	10064	30/12/2021	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 1 Phòng D1 103		1	2	
114	Kẹp lau bề mặt quang học	10609.00.110000.005	10065	30/12/2021	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 1 Phòng D1 103		1	2	
115	Photo diode Model: FSD010	10609.06.110000.001	10068	30/12/2021	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 1 Phòng D1 103		2	2	
116	Trở 50#, BNC Model: FT500	10609.06.110000.002	10069	30/12/2021	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 1 Phòng D1 103		5	5	



117	Card IR #: 250nm - 540 nm Model: VRC1	10609.06.110000.003	10070	30/12/2021		2	2	
118	Card IR #: 400nm - 640 nm Model: VRC2	10609.06.110000.004	10071	30/12/2021	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 1 Phòng D1 103	2	2	
119	Bộ đo nhiệt độ và độ ẩm trong phòng Model: WP001	10609.06.110000.007	10074	30/12/2021	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 1 Phòng D1 103	1	1	
120	Nguồn cấp cho đèn Hollow Cathode Model: D2PS10V	10609.06.110000.008	10075	30/12/2021	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 1 Phòng D1 103	1	1	
121	Gương lưỡng sắc Model: FM01	10609.06.110000.009	10076	30/12/2021	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 1 Phòng D1 103	2	2	
122	Gương phản xạ 100% Model: PF10-03-P01	10609.06.110000.010	10077	30/12/2021	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 1 Phòng D1 103	10	10	
123	Đồng hồ vạn năng. Hãng cung cấp: Thorlab - Mỹ, hãng sản xuất: Extech	10609.06.110000.011	10078	30/12/2021	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 1 Phòng D1 103	2	2	
124	Bộ 7 chiếc tuốc nơ vít. Hãng cung cấp Thorlab - Mỹ	10609.06.110000.012	10079	30/12/2021	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 1 Phòng D1 103	2	2	

125	Phụ kiện quang học: Lăng kính, 400 - 750 nm, L = 25.0 mm.	10609.06.110000.013	10080	30/12/2021	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 1 Phòng D1 103	1	1		
126	Phụ kiện quang học: Lăng kính, 400 - 750 nm, L = 20.0 mm.	10609.06.110000.014	10081	30/12/2021	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 1 Phòng D1 103	1	1		
127	Phụ kiện quang học: Lăng kính, 400 - 750 nm, L = 10.0 mm.	10609.06.110000.015	10082	30/12/2021	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 1 Phòng D1 103	1	1		
128	Phụ kiện quang học: Bộ tách chùm, đường kính #1", Uncoated for 8:92 (R:T)	10609.06.110000.016	10083	30/12/2021	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 1 Phòng D1 103	3	3		
129	Phụ kiện quang học: Bộ tách chùm, đường kính #1", Coated for 33:67 (R:T)	10609.06.110000.017	10084	30/12/2021	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 1 Phòng D1 103	1	1		
130	Phụ kiện quang học: Cách tử nhiễu xạ, 1200/mm, 500 nm Blaze, 12.7 x 12.7 x 6 mm	10609.06.110000.018	10085	30/12/2021	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 1 Phòng D1 103	1	1		
131	Mỏ hàn thiếc TQ-95JP	10609.10.110000.001	10086	30/12/2021	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 1 Phòng D1 103	8	8		
132	Bộ bảo vệ hệ thiết bị thí nghiệm phổ hấp thụ bảo hoà: XE25C5D	10609.10.110000.002	10087	30/12/2021	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 1 Phòng D1 103	1	1		

133	Bảng khung nhôm 1.2 m	10609.00.120000.001	13200	30/12/2021	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 1 Phòng D1 103	1	1	
134	Giá để thiết bị	10609.00.120000.004	13203	30/12/2021		2	2	
135	Tủ đựng tài liệu cửa kính	10609.00.120000.005	13204	30/12/2021	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 1 Phòng D1 103	1	1	
136	Ghế Thí nghiệm sinh viên	10609.00.120000.006	13205	30/12/2021	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 1 Phòng D1 103	24	24	
137	Tủ tài liệu cửa kính	10609.00.120000.008	13207	30/12/2021	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 1 Phòng D1 103	1	1	
138	Tủ sắt 4 cánh cửa kính	10609.00.120000.010	13209	30/12/2021	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 1 Phòng D1 103	1	1	
139	Đầu laser Diode	10609.16.030000.001	13905	20/12/2022	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 1 Phòng D1 103	1	1	
140	Bộ cách li quang	10609.16.030000.002	13906	20/12/2022	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 1 Phòng D1 103	1	1	

141	Bộ điều khiển ba chiều	10609.16.030000.003	13907	20/12/2022	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 1 Phòng D1 103	1	✓		
142	Gối thấu kính hội tụ và phân kì	10609.16.030000.004	13908	20/12/2022	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 1 Phòng D1 103	1	✓		
143	Gối linh kiện lọc màu	10609.16.030000.005	13909	20/12/2022	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 1 Phòng D1 103	1	✓		
144	Gương cầu lõm	10609.16.030000.006	13910	20/12/2022	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 1 Phòng D1 103	1	✓		
145	Gương cầu lõm mạ bạc	10609.16.030000.007	13911	20/12/2022	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 1 Phòng D1 103	1	✓		
146	Gương cầu lõm	10609.16.030000.008	13912	20/12/2022	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 1 Phòng D1 103	1	✓		
147	Nguồn cấp cho đầu thu APD	10609.16.030000.009	13913	20/12/2022	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 1 Phòng D1 103	1	✓		
148	Giá đỡ kính phản cực có gắn motor và nguồn điều khiển	10609.16.030000.010	13914	20/12/2022	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 1 Phòng D1 103	1	✓		

149	Bộ Peltier – Thermoelectric Cooler để làm mát cho đầu laser diode	10609.16.030000.011	13915	20/12/2022	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 1 Phòng D1 103	1	1	
150	Bộ 2 cuộn Helmholtz	10609.16.030000.012	13916	20/12/2022	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 1 Phòng D1 103	1	1	
151	Bộ định vít	10609.16.030000.013	13917	20/12/2022	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 1 Phòng D1 103	1	1	
152	Điều hòa Funiki 18.000BTU	10609.00.030000.195	14024	29/12/2022		1	1	
153	Điều hòa Funiki 18.000BTU	10609.00.030000.196	14025	29/12/2022		1	1	
154	Ghế SG912	03701.01.110000.431	1759	8/5/2023		1	1	
155	Tủ gỗ DC 1350HI	03701.01.110000.430	1760	8/5/2023		1	1	

